

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 03/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Bà Đỗ Thị Vân Anh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Yên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 2 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lý Quang T, sinh ngày 13/11/1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4 phường PX, thành phố TN, tỉnh TN; Chỗ ở: Khu 8, xã Hy Cương, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Trần T và bà Nguyễn Thị S; có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2011/HS-ST ngày 16/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Lý Quang T 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2011. Bị can chấp hành xong hình phạt tù tháng 9/2013. Đã thi xong án phí hình sự 200.000 đồng vào ngày 24/11/2011; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2020 đến ngày 10/11/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. Lương Văn C, sinh ngày 05/7/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 21, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Khu 10, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn A và bà Dương Thị C; có vợ (đã ly hôn) và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản

án hình sự sơ thẩm số 35/2007/HS-ST ngày 07/02/2007 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Lương Văn C 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2006. Bị can chấp hành xong hình phạt tù tháng 01/2012. Đã thi hành xong án phí hình sự, tiền tịch thu sung công, truy thu vào tháng 3 năm 2008; Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2015/HSST ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Lương Văn C 24 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép hàng hoá, tiền tệ qua B giới”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2015. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017. Đã thi xong án phí hình sự ngày 25/02/2016; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2020 đến ngày 10/11/2020 ra Lệnh tạm giam đối với bị can C, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2020, tại trạm biến áp 220 KV thuộc tổ 21, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp Công an phường V, thành phố V bắt quả tang Lương Văn C, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú: Tổ 21 khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, C tự giác giao nộp 01 (một) gói giấy mặt ngoài và mặt trong màu trắng, có dòng kẻ bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng và khai nhận đây là gói ma túy Heroine tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong đối với gói ma túy trên.

Về nguồn gốc ma túy C tàng trữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra đã xác định:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/11/2020, C đứng ở lối rẽ đi vào trường tiểu học V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì gặp anh Tạ Quốc B (Anh em họ với C), sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Đội 9, thôn Cẩm Đội, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. C hỏi đi nhờ xe mô tô của anh B đến Ủy ban nhân dân phường V có việc, sau đó dùng số điện thoại 0984519908 của mình gọi đến số điện thoại 0926822488 của Lý Quang T, sinh năm 1976, nơi ở: Khu 8 xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để hỏi mua ma túy Heroine. T đồng ý và hỏi C đang ở đâu, C nói đang ở quán nước gần Ủy ban nhân dân phường V. T bảo đợi, một lúc sau thấy T đi xe mô tô Honda Wave, BKS 19L6-9344 ở phía đường đối diện nên C bảo B đi theo T. Sau đó, T đi qua cây xăng gần Ủy ban nhân dân phường V khoảng 200m thì dừng lại, B chở C tới dừng cách chỗ T khoảng 02 - 03 mét thì B đứng chờ còn C đi đến gặp T và đưa cho T 200.000 đồng tiền mua ma túy Heroin. T cầm tiền và lấy tại chỗ để chân bên phải phía sau xe mô tô Honda Wave 01 (một) gói Heroin được gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng đưa cho C, C cầm gói Heroin cầm ở tay phải đi ra chỗ B và đi về trường tiểu học V, cạnh trạm biến áp 220kv thuộc tổ 21 khu 3, phường V thì bị thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn làm rõ trước đó, khoảng 17 giờ ngày 03/11/2020, khi T và C cùng làm thuê tại trang trại của ông Nguyễn Văn Lịch, sinh năm 1966, địa chỉ: Khu M, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên C rủ T góp tiền mua ma túy về để sử dụng, T không góp vì đã có sẵn ma túy, sau đó C hỏi mua của T 150.000 đồng ma túy Heroine, T đồng ý và cầm tiền rồi đi đến xe mô tô Honda Wave, BKS 19L6-9344 lấy 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng đưa cho C. C ra bãi đất trống gần chỗ làm và đã sử dụng hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 257 ngày 04/11/2020 đối với vật chứng ma túy thu giữ của C. Tại Kết luận giám định số 1136/KLGĐ ngày 07/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận như sau:

“Mẫu chất bột cục màu trắng bên trong 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,134 gam, loại: Heroine.

Heroine là chất ma túy, có số thứ tự 9 mục IA - Danh mục I Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.”

Hoàn trả lại 0,112 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Căn cứ lời khai của Lương Văn C, ngày 04/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lý Quang T, thu giữ 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen hiệu Oppo đã qua sử dụng, kèm 01 thẻ sim số 0926822488, số imei 866531046043151. Ngày 05/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Quang T tại Khu 8, xã Hy Cương, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét thu giữ 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lý Quang T.

Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, do đó ngày 07/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án, vật chứng và đối tượng cho Cơ quan điều tra Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Cơ quan điều tra xác định các bị cáo có công ăn việc làm nhưng không ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-VT ngày 01 tháng 2 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lương Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lý Quang T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị cáo Lý Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Quang T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020.

- Áp dụng vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1136/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,112 gam chất bột màu trắng; 01 sim số 0926822488 trong máy điện thoại di động đã thu giữ của T.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo T điện thoại di động màu xanh đen hiệu Oppo đã cũ, số imei 866531046043151.

Trả cho bị cáo Lý Quang T 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Quang T.

Bị cáo Lý Quang T phải nộp 350.000đ (Ba trăm năm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lương Văn C và Lý Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2020, tại trạm biến áp 220 KV thuộc tổ 21, khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Lương Văn C tàng trữ trái phép 0,134 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra đã làm rõ trong ngày 03/11/2020, Lý Quang T đã bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Lương Văn C thu lời 150.000đ, số ma túy này C đã sử dụng hết. Ngày 04/11/2020, Lý Quang T đã bán trái phép cho Lương Văn C 0,134 gam ma túy Heroine thu lời 200.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn C đã phạm : “ Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Lý Quang T đã phạm “ Tội mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

...
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố

tình thực hiện. Do vậy cần xử phạt thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo T: Mẹ bị cáo T là bà Nguyễn Thị S được chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và bố bị cáo T là ông Lý Trần T được chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho các bị cáo.

- *Hình phạt bổ sung*: Qua xác minh tại địa phương thì các bị cáo không có tài sản gì nên miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1136/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong chứa 0,112 gam chất bột màu trắng.

- Đối với 01 sim số 0926822488 trong máy điện thoại di động đã thu giữ của T là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Oppo đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo T, là công cụ phương tiện liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Quang T là giấy tờ tùy thân của T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với số tiền T bán ma túy cho C ngày 3/11/2020 thu được 150.000 đồng và số tiền T bán ma túy cho C ngày 4/11/2020 thu được 200.000 đồng đây là hai khoản tiền do phạm tội nên buộc bị cáo T nộp sung ngân sách nhà nước.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T ở khu vực phố Hương thành phố TN do T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T không có căn cứ nào khác, do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ là phù hợp.

- Đối với Tạ Quốc B là người đã chở C đến gặp T vào ngày 04/11/2020, quá trình điều tra xác định B không biết việc trao đổi mua bán ma túy giữa C và T, ngoài lời khai của B và bị can T, C không có căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với B là phù hợp.

- Đối với ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966, địa chỉ: Khu Minh T, phường Minh N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra xác định ông Lịch không biết

việc mua bán ma túy giữa C và T vào ngày 03/11/2020 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông Lịch là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô Wave nhãn hiệu Honda, số khung: HHC1209AY071777, số máy: HC12E2571843, BKS: 19L6-9344 mà T sử dụng đi bán ma túy. Quá trình điều tra, xác định chủ xe là chị Phạm Thị Tường (là vợ của T) mua để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Quá trình điều tra xét thấy việc T mượn xe máy để đi bán ma túy chị Tường không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V không đề cập vấn đề thu giữ và xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại của C dùng để liên lạc mua ma túy với T, quá trình điều tra xác định C đã làm rơi trên đường đi về sau khi mua túy Heroin vào ngày 04/11/2020. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ không thu giữ được.

[4] Về án phí: Các bị cáo Lý Quang T và Lương Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Đối với bị cáo T); Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 (Đối với bị cáo C); điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Quang T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lương Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Lý Quang T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1136/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,112 gam chất bột màu trắng; 01 sim số 0926822488 trong máy điện thoại di động đã thu giữ của T.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo T điện thoại di động màu xanh đen hiệu Oppo đã cũ, số imei 866531046043151.

- Trả cho bị cáo Lý Quang T 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Quang T.

(Theo B bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V)

- Bị cáo Lý Quang T phải nộp 350.000đ (Ba trăm năm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Buộc các bị cáo Lý Quang T và Lương Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công An tỉnh Phú Thọ;
- CA TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP V, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.PX, TP TN, tỉnh TN;
- UBND P.V, TP V, Phú Thọ;
- Các Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Đào

